

BẢN TIN TUẦN

08/10-12/10/2012



TỔNG QUAN

Các tin đáng chú ý trong tuần:

- Tại buổi họp báo thường kỳ quý 3/2012 của Bộ Tài chính tổ chức ngày 11/10 tại Hà Nội, Thứ trưởng Bộ Tài chính Vũ Thị Mai thông báo hơn 190.000 doanh nghiệp được gia hạn thuế giá trị gia tăng.
- Tại báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2012 và dự kiến kế hoạch 2013 vừa được Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, mục tiêu về giải quyết nợ xấu cũng được đề cập, cụ thể phải giảm nợ xấu của ngân hàng thương mại xuống dưới 3% trong năm 2013.
- Đại diện của Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ Dầu khí – PV Drilling (MCK: PVD) cho biết, 9 tháng đầu năm 2012, PVD hợp nhất ước đạt trên 8.000 tỷ đồng doanh thu và gần 1.100 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Trong tháng 10, PVD hoàn toàn đủ khả năng cán đích mức 1.150 tỷ đồng LNST như kế hoạch đề ra.
- Trong 9 tháng đầu năm, DPM ước đạt 2.610 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Dự kiến cả năm 2012 doanh thu cả năm 2012 của Tổng Công ty vào khoảng 13.926 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 2.970 đồng.
- Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk-VNM) công bố doanh thu lợi nhuận 9 tháng 2012, cụ thể tổng doanh thu 9 tháng là 20.098 tỷ đồng (tăng 25% so với cùng kỳ và đạt 76% kế hoạch năm 2012). Lợi nhuận trước thuế đạt 5.001 tỷ đồng, tăng 35% so với cùng kỳ và đạt 89% kế hoạch năm 2012.
- Tập đoàn FPT đã công bố kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm. Theo đó, kết thúc 9 tháng năm 2012, lợi nhuận trước thuế Tập đoàn đạt 1.755 tỷ đồng đạt 69% kế hoạch cả năm. Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt mức 1.091 tỷ đồng, tương ứng EPS đạt 4.023 đồng.

Nhận định thị trường:

Trong tuần qua có khá nhiều doanh nghiệp công bố ước tính KQKD 9 tháng đầu năm, và hầu hết các doanh nghiệp công bố thời gian này đều có KQKD tương đối tích hay, hoặc ở mức trung bình (vẫn có lãi như FPT). Đây là một yếu tố đang hỗ trợ khá tốt cho thị trường trong giai đoạn hiện tại. Mặc dù vậy, yếu tố hỗ trợ này chưa có cơ sở bền vững do bức tranh tổng quan KQKD của các doanh nghiệp niêm yết vẫn chưa được bộc lộ rõ.

Các phiên cuối tuần đã xuất hiện dấu hiệu chốt lời – phân phối mạnh mẽ trên hai sàn, đặc biệt diễn ra rõ nét trên các cổ phiếu có hệ số beta cao. Mặc dù chưa có dấu hiệu tiêu cực thể hiện khả năng đảo chiều giảm của thị trường nhưng hiện tượng chốt lời có thể sẽ khiến thị trường bị chững đả tăng trong đầu tuần tới. Biên độ tăng của thị trường đã bắt đầu rút ngắn lại so với mức tăng của thanh khoản khớp lệnh, VN-Index ở gần kháng cự 405 điểm và HNX-Index cũng đang tiến tới vùng kháng cự 57 – 58 điểm. Các yếu tố cho thấy rủi ro giảm giá ngắn hạn đã xuất hiện, do đó NĐT nên bắt đầu có sự thận trọng và tốt nhất nên tạm dừng việc giải ngân tham gia vào thị trường.

BAN PHÂN TÍCH

GD Ban: Binh Pham

Binhpt@psi.vn

Nghiên cứu thị trường & KT vĩ mô

Đào Hồng Dương

duongdh@psi.vn

CTCP CK Dầu Khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

Tổng quan thị trường tuần

| HSX | Giá trị | Thay đổi | ± % |
|-----------------|------------|----------|--------|
| VN-Index | 392.54 ↑ | 4.38 | 1.13% |
| KLGD (triệu ck) | 212.97 ↑ | 66.64 | 45.54% |
| GTGD (tỷ đồng) | 2,819.61 ↑ | 646.14 | 29.73% |

Thị trường phiên cuối tuần

| | Giá trị | Thay đổi | ± % |
|-----------------------|----------|----------|---------|
| VN-Index | 392.54 ↓ | -1.65 | -0.42% |
| KLGD (triệu ck) | 55.38 ↑ | 10.10 | 22.31% |
| GTGD (tỷ đồng) | 646.19 ↑ | 55.47 | 9.39% |
| Tổng cung (triệu ck) | 135.46 ↑ | 7.45 | 5.82% |
| Tổng cầu (triệu ck) | 153.41 ↑ | 0.50 | 0.33% |
| Giao dịch NN | | | |
| KL mua (triệu ck) | 2.38 ↓ | -1.26 | -34.66% |
| KL bán (triệu ck) | 2.68 ↓ | -2.21 | -45.16% |
| Giá trị mua (tỷ đồng) | 53.89 ↓ | -41.10 | -43.27% |
| Giá trị bán (tỷ đồng) | 54.90 ↓ | -46.75 | -45.99% |



Đồ thị VN-Index

Nhận định sàn HSX

Sự điều chỉnh của VN-Index trong 2 phiên cuối tuần là kết quả của quá trình chốt lời trên các cổ phiếu đã tăng mạnh trước đó và một số mã có beta cao. Thanh khoản HSX vẫn tiếp tục duy trì mức gần 41 triệu đơn vị khớp lệnh, cao hơn mức thanh khoản bình quân 15 phiên và bình quân 25 phiên gần nhất. Yếu tố thanh khoản chưa cho thấy tín hiệu tiêu cực nào báo trước khả năng sụt giảm mạnh của thị trường.

Đối với quan điểm kỹ thuật trong một vài phiên tới, nếu như VN-index tiếp tục giảm cắt qua 392 điểm (EMA (7)) thì xu thế tăng (minor trend) sẽ kết thúc, thay vào đó VN-Index quay trở lại trạng thái dao động khung 380 – 405 điểm. Ngược lại, việc tiếp tục tăng tiến sát lên kháng cự 405 điểm cũng là một tín hiệu đáng để NĐT thận trọng vì 405 điểm là một kháng cự mạnh với chỉ số.

Thông kê diễn biến trên các cổ phiếu ảnh hưởng mạnh tới thị trường, nhóm cổ phiếu beta cao bắt đầu có những dấu hiệu phân phối mạnh, cụ thể như các mã ITA, KBC, PXM, BVH, KDC, v.v... và một số bluechips chưa biểu hiện rõ xu thế như SSI, REE, SAM, HAG...

Áp lực bán đã tăng trong 2 phiên cuối tuần và chúng tôi cho rằng áp lực bán sẽ không ngừng tăng trong các phiên đầu tuần tới. Sự đảo chiều giảm nếu xuất hiện trên các cổ phiếu beta sẽ ảnh hưởng tới dòng tiền ngắn hạn tham gia thị trường.

Khuyến nghị chung

NĐT nên tạm dừng giải ngân và đứng ngoài thị trường tránh các rủi ro ngắn hạn, ngược lại nếu còn cổ phiếu có thể tiếp tục nắm giữ danh mục hiện hữu chờ bán với mức giá tốt nhất có thể.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

Tổng quan thị trường tuần

| HNX | Giá trị | Thay đổi | ± % |
|-----------------|------------|----------|--------|
| HNX-Index | 55.44 ↑ | 1.10 | 2.02% |
| KLGD (triệu ck) | 168.73 ↑ | 66.76 | 65.47% |
| GTGD (tỷ đồng) | 1,164.97 ↑ | 458.41 | 64.88% |

Thị trường phiên cuối tuần

| | Giá trị | Thay đổi | ± % |
|-----------------------|----------|----------|---------|
| HNX-Index | 55.44 ↓ | -0.40 | -0.72% |
| KLGD (triệu ck) | 29.45 ↓ | -16.06 | -35.29% |
| GTGD (tỷ đồng) | 186.65 ↓ | -127.44 | -40.57% |
| Tổng cung (triệu ck) | 54.52 ↓ | -11.07 | -16.87% |
| Tổng cầu (triệu ck) | 47.01 ↓ | -18.60 | -28.35% |
| Giao dịch NN | | | |
| KL mua (triệu ck) | 0.70 ↑ | 0.29 | 71.22% |
| KL bán (triệu ck) | 2.35 ↓ | -0.33 | -12.26% |
| Giá trị mua (tỷ đồng) | 6.51 ↑ | 3.26 | 100.33% |
| Giá trị bán (tỷ đồng) | 12.70 ↑ | 3.41 | 36.77% |



Đồ thị HNX-Index

Nhận định sàn HNX

HNX-Index đang dao động trong xu thế tăng nhỏ (minor trend) nhưng xu thế trung hạn của HNXindex vẫn đang là xu thế giảm. Đường EMA thể hiện xu thế chuyển động của HNX-Index, đồng thời đóng vai trò là kháng cự xu thế của HNX-Index hiện tại với các yếu tố kỹ thuật khác cho thấy vùng 57 – 58 điểm là một vùng kháng cự rất mạnh với chỉ số. Với các yếu tố hỗ trợ hiện tại, khả năng vượt qua kháng cự này của HNX-Index là chưa có đủ cơ sở, do đó rủi ro giảm giá sẽ tăng cao nếu HNX-Index tiếp tục tăng trong những phiên tới.

Tương tự như trên HSX, thống kê sự phân hóa cho thấy các cổ phiếu beta cao trên HNX đang có sự phân phối mạnh trong những phiên cuối tuần. Điều này có thể dẫn tới sự đảo chiều giảm, hoặc chí ít là kết thúc đà tăng của nhiều cổ phiếu (cụ thể như PVX, VCG, VND, KLS, BVS, PVL, PFL...)

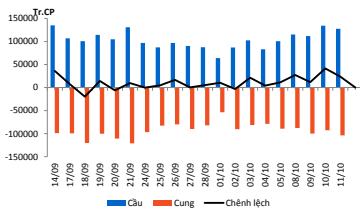
Mặc dù chưa có tín hiệu tiêu cực nào cho thấy khả năng đảo chiều sang giảm nhưng HNX-Index sẽ cần giữ được mức 55 điểm trong những phiên đầu tuần tới để duy trì khả năng tăng giá. Nếu thanh khoản HNX có chiều hướng giảm xuống thì đó là tín hiệu khả năng kết thúc sóng tăng hiện hữu.

Khuyến nghị chung

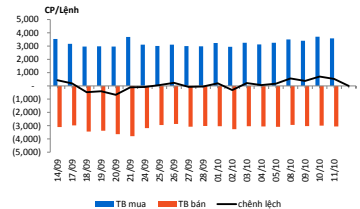
NDT nên tạm dừng việc giải ngân trong khoảng đầu tuần tới để tránh rủi ro giảm giá ngắn hạn. NDT nắm giữ cổ phiếu cần thận trọng với các mã beta cao. Đối với các cổ phiếu tốt hoặc các bluechips chưa tăng nhiều thời gian qua, NDT có thể tiếp tục nắm giữ.

DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH PHIÊN CUỐI TUẦN

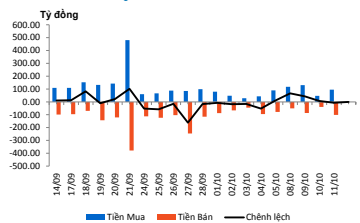
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



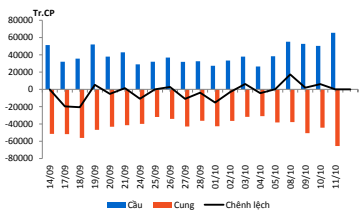
Thị trường đã suy yếu hẳn khi mở cửa phiên cuối tuần, bên bán chốt lời còn bên mua lại thận trọng. Tuy nhiên, sắc xanh vẫn được duy trì ở một số mã nhất định. BMG, ITA, KBC, TTF, HQC, TS4, PXI, PXL... có dư mua trần khá lớn ngay khi mở cửa, nhưng ít phút sau đó với áp lực bán ra mạnh, ITA và các mã dầu khí khác tiêu thụ hết lượng dư mua, giá thu hẹp về dưới giá trần, riêng BGM, KBC, TTF, TS4... vẫn còn ghi nhận mức tăng kịch trần.

ITA và KBC vẫn hết sức vững chắc trong suốt phiên giao dịch buổi sáng. ITA được cho là có áp lực phân phối tại giá trần nên khớp lệnh lên tới 7 triệu đơn vị. KBC cũng tạm chốt với giá trần và dư mua còn khá lớn. Đà tăng cùng giao dịch sôi động của EIB, SAM, GMD và mức tăng nhẹ của VIC, VNM, PVF, OGC... hỗ trợ cho VN-Index tăng 0.01 điểm lên 394.2 điểm.

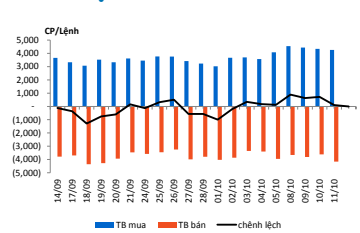
Kết thúc phiên chiều, Do đà giảm của nhiều mã vốn hóa lớn lẫn cổ phiếu nhỏ nên VN-Index cuối phiên đánh mất 1.65 điểm, ứng với 0.42% xuống 392.54 điểm. Thanh khoản ở HOSE tăng vọt lên 55.37 triệu đơn vị, trị giá 646 tỷ đồng nhờ vào giao dịch thỏa thuận khung của EIB và khớp lệnh đột biến của ITA.

DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI PHIÊN CUỐI TUẦN

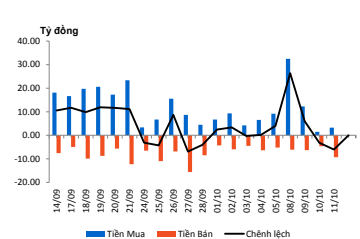
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Đầu phiên, HNX-Index cũng giảm 0.09 điểm, tức 0.16% xuống 55.75 điểm khi chứng kiến PVX mất hơn 2.13%, FLC bị xả hàng mạnh. Sự thận trọng khiến giao dịch sụt giảm so với cùng kỳ phiên trước, chỉ có 1.45 triệu đơn vị, tương ứng 7.44 tỷ đồng. Các mã họ chứng khoán cũng không còn đà tăng mạnh như phiên trước. Các mã khoáng sản, sông đà cũng tương tự, riêng PVL, PVV, PFL tiếp tục tăng trần dù bên bán đã vận động mạnh hơn.

Đến 10h, HNX-Index mất 0.2 điểm (0.36%) còn 55.64 điểm khi thiếu lực đỡ của các mã lớn như ACB, PVX, VND, KLS, VCG.... Tổng khối lượng giao dịch chỉ đạt 8.5 triệu đơn vị (47.21 tỷ đồng). Số mã tăng giá rất ít với 69 mã tại HOSE và 50 mã trên HNX. Cuối buổi sáng, các mã trụ cột tại HNX vẫn yếu nên chỉ số HNX-Index tiếp tục giảm 0.39 điểm (0.7%) lùi xuống 55.45 điểm.

Cuối phiên, Sàn HNX cũng có PVL bứt phá khi giữ mức giá trần đến hết phiên và chốt tại 3,100 đồng/cp, đồng thời dẫn đầu khối lượng, đạt 3.45 triệu đơn vị, PVX giảm nhưng vẫn giữ vị trí số 2 với 3.3 triệu đơn vị. Cổ phiếu FLC khá "hot" vài ngày trước nay chịu cảnh xả hàng mạnh. Cuối phiên dư bán sàn đến 182 ngàn đơn vị và giao dịch đạt 1.31 triệu đơn vị. Chốt phiên với 114 mã giảm, trong đó có PVX, SCR, KLS, ACB, VND, VCG... nên HNX-Index mất 0.4 điểm, tương đương 0.72% đóng cửa tại 55.44 điểm.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 3 cổ phiếu đứng giá, 5 mã giảm giá và 20 mã cổ phiếu tăng giá. Tính chung cả tuần, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng bình quân 5,31%. Tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 52,619 triệu đơn vị, không thay đổi nhiều so với tuần trước. Giao dịch nhiều nhất là PVX với hơn 21,577 triệu đơn vị cổ phiếu.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 41/2012:

| STT | Mã | Tên công ty | Giá đóng cửa | KLGD (1 cp) | Tăng/Giảm (%) | P/B* | P/E trailing* | Nơi giao dịch |
|-----|-----|---|--------------|-------------|---------------|------|---------------|---------------|
| 1 | PCG | CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị | 3.8 | - | → 0.00 | 0.33 | 10.27 | HNX |
| 2 | PCT | CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long | 2.8 | 47,100 | → 0.00 | 0.28 | 25.45 | HNX |
| 3 | PFL | Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô | 2.5 | 2,564,700 | ↑ 25.00 | 0.28 | 25.45 | HNX |
| 4 | PGS | CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam | 17.8 | 2,707,300 | ↑ 2.89 | 0.15 | 0.24 | HNX |
| 5 | PPS | CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam | 8.8 | 814,250 | ↑ 23.94 | 1.46 | 1.19 | HNX |
| 6 | PPE | CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam | 4.7 | 500 | ↓ -6.00 | 0.82 | 5.57 | HNX |
| 7 | PSI | CTCP Chứng Khoán Dầu khí | 3.9 | 405,900 | ↑ 8.33 | 0.39 | N/A | HNX |
| 8 | PVC | Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP | 12.7 | 1,027,714 | ↑ 5.83 | 0.76 | 1.90 | HNX |
| 9 | PVE | Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP | 8.9 | 57,700 | ↑ 1.14 | 1.56 | 4.06 | HNX |
| 10 | PVG | CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc | 8.7 | 1,151,700 | ↑ 3.57 | 0.56 | 6.26 | HNX |
| 11 | PVI | Công ty Cổ phần PVI | 15.4 | 69,580 | ↓ -1.91 | 0.66 | 7.78 | HNX |
| 12 | PVR | CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam | 3.8 | 9,506 | ↑ 2.70 | 0.36 | 1.78 | HNX |
| 13 | PVS | Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam | 15.4 | 2,266,575 | ↓ -0.65 | 1.30 | 4.12 | HNX |
| 14 | PVX | Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam | 4.6 | 21,577,945 | ↑ 12.20 | 0.20 | 1.73 | HNX |
| 15 | GAS | Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP | 39.4 | 1,377,000 | ↓ -0.51 | 3.18 | 12.63 | HSX |
| 16 | DPM | Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP | 36.3 | 4,194,150 | ↑ 1.11 | 3.18 | 12.63 | HSX |
| 17 | CNG | Công ty cổ phần CNG Việt Nam | 27.5 | 241,180 | ↑ 0.73 | 2.17 | 5.86 | HSX |
| 18 | GSP | CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế | 5.9 | 85,510 | ↑ 5.36 | 2.17 | 5.86 | HSX |
| 19 | PET | Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí | 11.6 | 810,890 | ↑ 5.45 | 1.26 | 3.35 | HSX |
| 20 | PGD | CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam | 37.4 | 1,824,610 | ↓ -2.60 | 0.51 | 4.31 | HSX |
| 21 | PTL | CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí | 2.4 | 1,576,650 | ↑ 4.35 | 0.66 | 2.86 | HSX |
| 22 | PVD | Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí | 36.5 | 1,122,160 | ↑ 2.53 | 1.83 | 5.28 | HSX |
| 23 | PVF | Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam | 7.8 | 5,114,740 | ↑ 8.33 | 0.23 | 1.86 | HSX |
| 24 | PVT | Tổng CTCP vận tải Dầu khí | 4.1 | 2,723,100 | ↑ 7.89 | 1.23 | 7.17 | HSX |
| 25 | PXI | CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí | 4.3 | 298,380 | ↑ 10.26 | 0.68 | 9.87 | HSX |
| 26 | PXM | CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung | 2.8 | 210,930 | ↑ 21.74 | 0.42 | 37.27 | HSX |
| 27 | PXS | CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí | 9.1 | 305,350 | → 0.00 | 0.41 | 2.87 | HSX |
| 28 | PXT | CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí | 4.6 | 34,620 | ↑ 6.98 | 0.25 | 1.46 | HSX |
| 29 | NT2 | CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 | - | - | N/A | 0.69 | 2.73 | UPCOM |
| 30 | POV | CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng | - | - | N/A | 0.42 | 3.03 | UPCOM |
| 31 | PSP | CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ | - | - | N/A | 0.39 | 4.61 | UPCOM |
| 32 | PSB | CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình | - | - | N/A | 0.72 | 0.00 | UPCOM |
| 33 | PTT | CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương | - | - | N/A | 0.46 | 13.58 | UPCOM |

Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | ± % | Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ) |
|-----|------------|----------|-------|------------------------------------|
| ITA | 4,400 | 4,600 | 4.55 | 48,699,503 |
| EIB | 14,800 | 15,100 | 2.03 | 222,655,144 |
| PGD | 37,600 | 37,400 | -0.53 | 16,887,495 |
| STB | 19,900 | 19,700 | -1.01 | 13,710,309 |
| SBT | 17,000 | 16,800 | -1.18 | 12,103,060 |

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | Tăng | ± % |
|-----|------------|----------|-------|------|
| DDM | 1,600 | 1,700 | 100 | 6.25 |
| AAM | 25,100 | 26,300 | 1,200 | 4.78 |
| UDC | 4,200 | 4,400 | 200 | 4.76 |
| BTT | 23,200 | 24,300 | 1,100 | 4.74 |
| VFC | 8,500 | 8,900 | 400 | 4.71 |

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | Giảm | ± % |
|-----|------------|----------|--------|-------|
| HTL | 4,000 | 3,800 | -200 | -5.00 |
| C21 | 16,000 | 15,200 | -800 | -5.00 |
| VNS | 22,400 | 21,300 | -1,100 | -4.91 |
| HOT | 26,500 | 25,200 | -1,300 | -4.91 |
| TAC | 43,500 | 41,400 | -2,100 | -4.83 |

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

| Mã | GT mua (triệu VNĐ) | Mã | GT bán (triệu VNĐ) |
|-----|-----------------------|-----|-----------------------|
| KDC | 11,594 | EIB | 13,558 |
| PVD | 8,164 | KDC | 6,475 |
| MBB | 6,550 | PVD | 6,249 |
| VNM | 3,504 | STB | 4,473 |
| CTG | 2,746 | VCB | 3,684 |

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | ± % | Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ) |
|-----|------------|----------|-------|------------------------------------|
| VND | 9,300 | 9,200 | -1.08 | 22,848 |
| PVX | 4,700 | 4,600 | -2.13 | 15,251 |
| KLS | 8,100 | 8,000 | -1.23 | 14,035 |
| SCR | 6,400 | 6,300 | -1.56 | 12,844 |
| PVL | 2,900 | 3,100 | 6.90 | 10,660 |

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | Tăng | ± % |
|-----|------------|----------|------|-------|
| THV | 1,000 | 1,100 | 100 | 10.00 |
| NVC | 1,000 | 1,100 | 100 | 10.00 |
| VCH | 1,200 | 1,300 | 100 | 8.33 |
| PVL | 2,900 | 3,100 | 200 | 6.90 |
| QHD | 5,800 | 6,200 | 400 | 6.90 |

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

| Mã | Tham chiếu | Đóng cửa | Giảm | ± % |
|-----|------------|----------|--------|-------|
| S55 | 21,500 | 20,000 | -1,500 | -6.98 |
| HCT | 5,800 | 5,400 | -400 | -6.90 |
| PSC | 11,700 | 10,900 | -800 | -6.84 |
| DL1 | 8,800 | 8,200 | -600 | -6.82 |
| HNH | 4,400 | 4,100 | -300 | -6.82 |

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

| Mã | GT mua (triệu VNĐ) | Mã | GT bán (triệu VNĐ) |
|-----|-----------------------|-----|-----------------------|
| VND | 1,850 | VND | 3,529 |
| LAS | 1,680 | HDO | 2,467 |
| HDO | 793 | AAA | 1,028 |
| SDH | 457 | THV | 980 |
| PPS | 185 | VNR | 871 |

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**